**TUẦN 17:**

**Bài 15: THIÊN NHIÊN VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG(3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức :**

- Xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ vị trí địa lý và một số ưu điểm danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Trường Sơn, dãy núi Bạch Mã, đèo Hải Vân, vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng,…) của vùng Duyên hải miền Trung.

- Quan sát lược đồ và bản đồ tranh ảnh, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi,…) của vùng duyên hải miền Trung.

- Nêu được một số tác động của môi trường thiên nhiên đối với đời sống và hoạt động sản xuất trong vùng.

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp phòng, chống thiên tai ở vùng Duyên hải miền Trung.

- Thể hiện được thái độ cảm thông và sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân gặp thiên tai.

**2. Kĩ năng.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của môn Lịch sử và địa lí.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động về Lịch sử, Địa lí.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi trong tìm hiểu về Lịch sử và Địa lí.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Tuần 18

Tiết 3, ngày dạy 2/1/2024

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3p)**- GV tổ chức học sinh hát theo bài hát  | - HS hát  |
| **2. Khám phá*: (30p)*****Hoạt động:Đặc điểm thiên nhiên****B,Tìm hiểu về khí hậu** - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc thông tin mục 2b, làm việc theo cặp để thực hiện nhiệm vụ sau: *Cho biết những nét chính về khí hậu của vùng Duyên hải miền Trung.* - Giáo viên hướng dẫn cho học sinh khai thác thông tin, có thể cho học sinh ghi ra giấy các từ khóa. Sau đó, giáo viên gọi 2 đến 3 cặp học sinh trình bày những nét chính của khí hậu vùng Duyên hải miền Trung, các cặp học sinh khác nhận xét và bổ sung. - Giáo viên nhận xét đánh giá và chuẩn kiến thức.*+ Khu vực phía bắc và phía nam dãy núi Bạch Mã có sự khác nhau về nhiệt độ: Phần phía bắc có một đến hai tháng nhiệt độ dưới 20 độ C do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, phần phía Nam có nhiệt độ cao quanh năm do ít chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc .**+ Vùng có mưa lớn và bão vào mùa thu - đông vào mùa hạ, phía bắc có gió Tây Nam khô nóng, phía nam có hiện tượng hạn hán.*- Giáo viên cho học sinh tìm hiểu mục *Em có biết* về dãy Bạch Mã - bức tường tự nhiên chắn gió hôm mùa Đông Bắc. Giáo viên cần giải thích thêm gió mùa Đông Bắc trong quá trình di chuyển từ Bắc xuống Nam bị suy yếu dần đến dãy Bạch Mã hầu như bị chặn lại. Vì vậy có sự khác biệt về khí hậu giữa phía bắc và phía nam dãy Bạch Mã, phía bắc dãy Bạch Mã khí hậu có hai mùa: mùa hạ và mùa đông, phía Nam dãy Bạch Mã khí hậu phân hóa thành hai mùa mùa mưa và mùa khô.**C, Tìm hiểu về sông ngòi**- Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát hình 2 và đọc thông tin mục 2c, để thực hiện các nhiệm vụ sau:+ Kể tên và chỉ trên lược đồ một số sông ở vùng Duyên hải miền Trung + Nêu những đặc điểm chính của sông ngòi ở vùng Duyên hải miền Trung.- Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc theo cặp đôi, trong quá trình thực hiện giáo viên cần hướng dẫn và điều chỉnh kỹ năng khai thác lược đồ để học sinh hoàn thành nhiệm vụ. - Sau đó học sinh làm việc và trình bày kết quả, GV nhận xét và chuẩn kiến thức cho học sinh.*+ Vùng có nhiều sông, phần lớn là sông ngắn và dốc**+ Mùa mưa thường có lũ lụt, lũ quét; mùa khô có tình trạng thiếu nước.* | - HS quan sát và thực hiện nhiệm vụ- HS lắng nghe, ghi nhớ.- HS khai thác lược đồ - 2 – 3 cặp học sinh trình bày những nét chính của khí hậu vùng Duyên hải miền Trung, các cặp học sinh khác nhận xét và bổ sung. - HS lắng nghe, ghi nhớ- HS đọc mục Em có biết- HS quan sát và thực hiện nhiệm vụ.- Học sinh làm việc và trình bày kết quả |
| **3. Vận dụng trải nghiệm. (3p)**- Nêu lại một số đặc điểm địa hình- khí hậu – sông ngòi - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe thực hiện.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

---------------------------------------------------

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1